

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 09 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Văn Thuy.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Văn Phong và bà Nguyễn Thị Huyền.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết, Thẩm tra viên chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Lại Thị Bích Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đối với:

- ***Bị cáo:*** **Trần Quang T**, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 4, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện nay: Xóm 6, xã N, huyện G, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư phát triển Th; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh D và bà Phạm Thị B; vợ Nguyễn Thị N và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- ***Nguyên đơn dân sự:*** Đội Thuế liên huyện Duy Tiên - Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; địa chỉ: Tổ dân phố số 1, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh H, chức vụ: Đội trưởng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Chí T, chức vụ: Tổ trưởng Tổ kiểm tra thuế (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Trần Anh D, sinh năm 1955 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).
 2. Anh Phạm Đức L, sinh năm 1986 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).
 3. Chị Lê Hoài O, sinh năm 1989 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).
- Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

4. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 6, xã N, huyện G, thành phố Hà Nội (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; chị Trần Thị T, sinh năm 1978; chị Bùi Thị H, sinh năm 1989 (đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Th (viết tắt là Công ty Th) được Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 28/9/2009, mã số thuế 070018850, địa chỉ tại phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; ngành nghề kinh doanh là gia công cơ khí, hoàn thiện sản phẩm cơ khí, hoạt động cho thuê nhà xưởng. Công ty kê khai, báo cáo thuế tại Chi cục thuế khu vực Duy Tiên - Lý Nhân (nay là Đội thuế liên huyện Duy Tiên - Lý Nhân), tỉnh Hà Nam. Các cổ đông của Công ty gồm Trần Quang T, anh Phạm Đức L, chị Lê Hoài O và ông Trần Anh D (đều trú tại phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam); chị Nguyễn Thị N (trú tại xã N, huyện G, thành phố Hà Nội). Giám đốc, người đại diện theo pháp luật là Trần Quang T.

Tháng 7/2019, Công ty TNHH Pretty Vina (địa chỉ tại khu công nghiệp Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam) có nhu cầu thuê kho để chứa nguyên vật liệu phục vụ sản xuất hàng hóa và giao cho chị Nguyễn Thị H là Trưởng phòng kế hoạch làm đại diện cho Công ty TNHH Pretty Vina liên hệ và ký hợp đồng thuê nhà xưởng của Công ty Th, cụ thể:

Tháng 7/2019, chị Nguyễn Thị H ký Hợp đồng số 01/TT-MT/2019 với Trần Quang T thuê diện tích 1247m², giá 1,7 USD/tương ứng với 39.567 đồng/m²/tháng (49.340.000 đồng/tháng), trong thời gian từ ngày 10/7/2019 đến ngày 10/7/2020; tổng trị giá 592.080.000 đồng.

Tháng 7/2020, chị Nguyễn Thị H ký Hợp đồng số 01/TT-MT/2020 với Trần Quang T thuê diện tích 3450m², giá 1,7 USD/tương ứng với 39.567 đồng/m²/tháng (136.506.150 đồng/tháng), trong thời gian từ ngày 21/7/2020 đến ngày 21/7/2021; tổng trị giá 1.638.073.800 đồng.

Tháng 7/2021, chị Nguyễn Thị H ký Hợp đồng số 01/TT-/2021 với Trần Quang T thuê diện tích 3450m² nhà xưởng, giá thuê là 150.000.000 đồng/tháng, trong thời gian từ ngày 21/7/2021 đến ngày 31/01/2022; tổng trị giá là 900.000.000 đồng.

Khi đến kỳ thanh toán tiền thuê nhà xưởng, kế toán của Công ty Pretty Vina là chị Trần Thị T và chị Bùi Thị H sử dụng tiền mặt của Công ty TNHH Pretty Vina nộp vào tài khoản số 0901000333666 mở tại Ngân hàng Vietcombank của Trần Quang T để thanh toán tổng số tiền 3.250.724.095 đồng (trong đó: năm

2019 trả 345.380.098 đồng; năm 2020 trả 1.044.356.147 đồng; năm 2021 trả 1.655.542.850 đồng; năm 2022 trả 205.445.000 đồng).

Sau những lần nhận được tiền thanh toán thuê nhà xưởng của Công ty TNHH Pretty Vina, Trần Quang T để ngoài sổ sách kế toán, không xuất hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH Pretty Vina và không kê khai báo cáo thuế đối với doanh thu 3.250.724.095 đồng có được từ việc cho thuê nhà xưởng trên.

Khi biết Cơ quan điều tra đang làm việc với Công ty TNHH Pretty Vina, Trần Quang T nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 20/12/2024 đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền là 975.220.000 đồng để khắc phục hậu quả và các hợp đồng thuê nhà xưởng cùng tài liệu chứng cứ có liên quan.

Ngày 22/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 1683/QĐ-CSKT trưng cầu Giám định viên tư pháp Cục Thuế tỉnh Hà Nam giám định việc Công ty Th cho thuê nhà xưởng nhưng không xuất hóa đơn GTGT, không kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp.

Tại kết luận giám định ngày 14/01/2025 của Giám định viên tư pháp Cục Thuế tỉnh Hà Nam kết luận Công ty Th đã trốn thuế trong các năm như sau:

Năm 2019: Số tiền trốn thuế là 103.614.030 đồng (trong đó: thuế GTGT là 34.538.010 đồng; thuế thu nhập doanh nghiệp là 69.076.020 đồng).

Năm 2020: Số tiền trốn thuế 313.306.934 đồng (trong đó: thuế GTGT là 104.435.645 đồng; thuế thu nhập doanh nghiệp là 208.871.289 đồng).

Năm 2021: Số tiền trốn thuế 496.662.765 đồng (trong đó: thuế GTGT là 165.554.255 đồng; thuế thu nhập doanh nghiệp là 331.108.510 đồng).

Quý 1, quý 2 năm 2022: Số tiền trốn thuế 61.633.500 đồng (trong đó: thuế GTGT là 20.544.500 đồng; thuế thu nhập doanh nghiệp là 41.089.000 đồng).

Ngày 24/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 1682/QĐ-CSKT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam giám định hình dấu, chữ ký trên các hợp đồng thuê xưởng năm 2019, 2020 giữa Công ty Th và Nguyễn Thị H (riêng hợp đồng năm 2021 là bản phô tô nên không tiến hành giám định).

Tại bản kết luận giám định số 1063/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam kết luận chữ ký trên các hợp đồng được giám định là của Trần Quang T và Nguyễn Thị H. Đối với con dấu của Công ty Th do thay đổi địa giới hành chính nên có sự khác nhau giữa hình dấu tròn do Thịnh cung cấp và hình dấu tròn của Công ty Th tại thời điểm ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Pretty Vina.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, tự nguyện nộp số tiền 975.217.229 đồng để khắc phục toàn bộ số tiền trốn thuế.

Đại diện Đội Thuế liên huyện Duy Tiên - Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đề nghị cơ quan pháp luật buộc Công ty cổ phần đầu tư phát triển Th có trách nhiệm nộp lại toàn bộ số tiền trốn thuế theo quy định.

Cáo trạng số 24/CT-VKSHN-P1, ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố Trần Quang T về tội “Trốn thuế” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 200 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự; đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội “Trốn thuế”.

Hình phạt chính: Phạt bị cáo Trần Quang T số tiền từ 550 triệu đồng đến 600 triệu đồng, nộp sung ngân sách Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Quang T.

Trách nhiệm dân sự: Tịch thu số tiền bị cáo trốn thuế là 975.217.229 đồng để hoàn lại cho Đội Thuế liên huyện Duy Tiên - Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (bị cáo đã nộp đủ số tiền trốn thuế). Ghi nhận bị cáo đã nộp 300.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam, số tiền bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân; không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất, mức hình phạt chính là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; xét thấy sự vắng mặt của những người trên không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án và trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên, ý kiến của

bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 7/2019 đến tháng 7/2021, Trần Quang T với vai trò là Giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần đầu tư phát triển Th đã trực tiếp ký các hợp đồng với Công ty TNHH Pretty Vina thuê nhà xưởng, với tổng doanh thu được nhận là 3.250.724.095 đồng nhưng Trần Quang T không xuất hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH Pretty Vina, không kê khai báo cáo thuế, trốn thuế với tổng số tiền là 975.217.229 đồng (trong đó: thuế GTGT là 325.072.410 đồng; thuế TNDN là 650.144.819 đồng). Với hành vi trên, bị cáo Trần Quang T đã phạm vào tội “Trốn thuế” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 200 Bộ luật Hình sự; cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Trần Quang T có nhân thân tốt.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quang T có hành vi trốn thuế từ năm 2019 đến năm 2022, trong đó số tiền trốn thuế mỗi năm đều trên 100 triệu đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự giác ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và nộp lại toàn bộ số tiền trốn thuế là 975.217.229 đồng. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo nộp tiếp số tiền 300.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực thuế, gây thất thoát cho ngân sách Nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm. Xét thấy, bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng nhưng được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt; chủ động khắc phục hậu quả nên không nhất thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần xử hình phạt tiền là hình phạt chính để nộp ngân sách Nhà nước, phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Quang T đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; đối với

các hình phạt bổ sung khác, xét thấy hiện nay Công ty cổ phần đầu tư phát triển Th vẫn đang hoạt động, để tạo điều kiện cho bị cáo, công nhân và công ty tiếp tục hoạt động nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện nguyên đơn dân sự (Đội Thuế liên huyện Duy Tiên - Lý Nhân) có đơn đề nghị buộc Công ty cổ phần đầu tư phát triển Th có trách nhiệm nộp tổng số tiền trốn thuế là 975.217.229 đồng (trong đó: thuế GTGT là 325.072.410 đồng; thuế TNDN là 650.144.819 đồng). Bị cáo đã nộp đủ số tiền trốn thuế là 975.217.229 đồng (làm tròn 975.220.000 đồng); số tiền trên sẽ được nộp về Đội Thuế liên huyện Duy Tiên - Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Ngoài số tiền trốn thuế bị cáo đã nộp, ghi nhận bị cáo nộp 300.000.000 đồng; số tiền bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

[8] Về các nội dung khác trong vụ án:

Đối với ông Trần Anh D, anh Phạm Đức L chị Lê Hoài O và chị Nguyễn Thị N là các cổ đông của Công ty Th nhưng không tham gia, không biết Trần Quang T không kê khai báo cáo thuế đối với doanh thu có được từ việc cho Công ty Pretty Vina thuê nhà xưởng. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam không xử lý trách nhiệm hình sự đối với những người này là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với trách nhiệm của Công ty TNHH Pretty Vina và những người có liên quan trong việc hạch toán các khoản chi phí thuê nhà xưởng không có hoá đơn, chứng từ khi kê khai, báo cáo quyết toán thuế hiện đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam điều tra, làm rõ trong vụ án khác.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang T phạm tội “Trốn thuế”.

Hình phạt chính: Phạt bị cáo Trần Quang T số tiền 550.000.000 đồng (*Năm trăm năm mươi triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Quang T.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Quang T phải nộp số tiền trốn thuế là 975.217.229 đồng (làm tròn 975.220.000 đồng); được đối trừ số tiền bị cáo đã nộp là 975.220.000 đồng theo Ủy nhiệm chi số 96 ngày 20/3/2025 giữa Công an tỉnh Hà Nam và Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam). Số tiền 975.220.000 đồng chuyển nộp về Đội Thuế liên huyện Duy Tiên - Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (bị cáo đã nộp đủ số tiền trốn thuế).

Ghi nhận bị cáo Trần Quang T đã nộp số tiền 300.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0002483, ngày 25/3/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam; số tiền bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Cục THA dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng THAHS và HTTP Công an tỉnh;
- Phòng TT, KT và THA Tòa án tỉnh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy